| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NHÀ BÈ**<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **108**/2018/QĐST-HNGĐ | *Nhà Bè, ngày 02 tháng 4 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 530/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thanh T – Sinh năm 1990

Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng T – Sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: 7/6 Ấp B, xã Đ, huyện N, Thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**I.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thanh T và ông Nguyễn Hồng T.

**II.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thanh T và ông Nguyễn Hồng T thuận tình ly hôn.

2/ Về con chung: Bà T và ông T có 03 con chung tên là Nguyễn Minh T – Sinh năm 17/5/2005; Nguyễn Minh Tr – Sinh ngày 06/04/2009; Nguyễn Ngọc Minh Th – Sinh ngày 20/8/2011. Hai bên thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Ngọc Minh Th cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao trẻ Nguyễn Minh T cùng trẻ Nguyễn Minh Tr cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Bà Nguyễn Thanh T và ông Nguyễn Hồng T cùng có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho nhau khi bên kia đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ

chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận tự giải quyết.

4/ Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

5/ Nợ chung: Không có.

6/ Án phí dân sự sơ thẩm (HGT) ly hôn bà T và ông T mỗi người phải nộp là 75.000 đồng. Tổng cộng là 150.000 đồng do bà T tự nguyện nộp, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008441 ngày 11/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thanh T còn được nhận lại 150.000 đồng tiền chênh lệch từ biên lai thu trên.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV**. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CCTHADS huyện Nhà Bè;
- UBND xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Tp Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Long**